

Bản án số: **63/2026/HSST**

Ngày: **13/02/2026**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Tự Hiếu**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Thế N – Giáo viên nghỉ hưu**

Ông Hoàng Văn L – Cán bộ hưu trí

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thùy Liên- Cán bộ
Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11- Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2026/TLST-HS ngày 23/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2026/QĐXXST-HS ngày 30/01/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Quách Bảo N, sinh ngày 19/12/2007 (khi phạm tội 17 tuổi 10 tháng 25 ngày), Nơi thường trú và trú tại: Thôn P, xã P, TP. Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Họ và tên bố: Phạm Ngọc C; Họ và tên mẹ: Quách Thị B

Theo danh chỉ bản số 4043 ngày 24/11/2025 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Phùng Anh Q, sinh ngày 07/12/2007 (khi phạm tội 17 tuổi 11 tháng 06 ngày), Nơi thường trú và trú tại: Xóm G, xã K, tỉnh P Thọ; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Họ và tên bố: Phùng Văn C1; Họ và tên mẹ: Bùi Thúy D

Theo danh chỉ bản số 4044 ngày 24/11/2025 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội

(Có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: Nguyễn Đức L, sinh ngày 06/05/2009 (khi phạm tội 16 tuổi 06 tháng 07 ngày), Nơi thường trú và trú tại: Thôn Đ, xã Đ, TP. Hà Nội; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Họ và tên bố: Nguyễn Đình L1; Họ và tên mẹ: Trương Thị L2

Theo danh chỉ bản số 4045 ngày 24/11/2025 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội

(Có mặt tại phiên tòa)

* Người giám hộ cho bị cáo L: Bà Trương Thị L2, sinh năm 1976

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, TP. Hà Nội

(Bà L2 có mặt)

* **Người bào chữa cho bị cáo N, Anh Q, L:** Bà Đỗ Thị Thảo – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội- Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6

(Bà Thảo có mặt)

4. Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh ngày 03/08/2008 (khi phạm tội 17 tuổi 03 tháng 10 ngày), Nơi thường trú và trú tại: Thôn N, xã P, TP. Hà Nội; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Họ và tên bố: Nguyễn Ngọc T; Họ và tên mẹ: Đồng Thị Nha T1

Theo danh chỉ bản số 4046 ngày 24/11/2025 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 12/2025/HSST ngày 29/08/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội xử phạt 24 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người giám hộ cho bị cáo H:** Bà Đồng Thị Nha T1, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn N, xã P, TP. Hà Nội

(Bà T1 có mặt)

5. Họ và tên: Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 15/05/2009 (khi phạm tội 16 tuổi 05 tháng 29 ngày), Nơi thường trú và trú tại: Thôn N, xã P, TP. Hà Nội; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Họ và tên bố: Nguyễn Văn D1; Họ và tên mẹ: Hoàng Thị L3

Theo danh chỉ bản số 1781 ngày 24/11/2025 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2025 đến ngày 24/11/2025. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

*** Người giám hộ cho bị cáo Q:** Bà Hoàng Thị L3, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn N, xã P, TP. Hà Nội

(Bà L3 có mặt)

6. Họ và tên: Lâm Thanh T2, sinh ngày 12/02/2009 (khi phạm tội 16 tuổi 09 tháng 01 ngày), Nơi thường trú và trú tại: Thôn N, xã P, TP. Hà Nội; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Họ và tên bố: Lâm Văn Q; Họ và tên mẹ: Dương Thị Huyền T3

Theo danh chỉ bản số 1782 ngày 24/11/2025 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2025 đến ngày 24/11/2025. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

*** Người giám hộ cho bị cáo T2:** Ông Lâm Văn Q, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn N, xã P, TP. Hà Nội

(Ông Q có mặt)

7. Họ và tên: Lâm M P, sinh ngày 23/02/2009 (khi phạm tội 16 tuổi 08 tháng 21 ngày), Nơi thường trú: Số X ấp Y, xã Đ, TP. Hồ Chí M; Trú tại: Thôn P, xã P, TP. Hà Nội; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Họ và tên bố: Lâm Thanh T4; Họ và tên mẹ: Ứng Thị H

Theo danh chỉ bản số 1783 ngày 24/11/2025 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2025 đến ngày 24/11/2025. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà

*** Người giám hộ cho bị cáo P:** Bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1962

Trú tại: Thôn Phong Triều, xã P Xuyên, TP. Hà Nội

(Bà T4 có mặt)

8. Họ và tên: Lê Huỳnh Nhật M, sinh ngày 28/07/2009 (khi phạm tội 16 tuổi 03 tháng 16 ngày), Nơi thường trú và trú tại: Thôn Nam P, xã P Xuyên, TP. Hà Nội; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Họ và tên bố: Lê Xuân T5; Họ và tên mẹ: Huỳnh Thị P

Theo danh chỉ bản số 1780 ngày 24/11/2025 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2025 đến ngày 24/11/2025. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà

*** Người giám hộ cho bị cáo M:** Ông Lê Xuân T5, sinh năm 1978

Trú tại: Thôn Nam P, xã P Xuyên, TP. Hà Nội

(Ông T5 có mặt)

*** Người bào chữa cho bị cáo H, M, T, Hoàng Q, P:** Ông Nguyễn N Cường – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội- Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6

(Ông Cường có mặt)

*** Người làm công tác xã hội:** Bà Hoàng Thị Bích – Chuyên viên Phòng Văn hóa - xã hội xã P Xuyên

(Bà Bích có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/11/2025, Phạm Quách Bảo N, Lê Thành Nhật M điều khiển 2 xe mô tô Honda Wave, không lắp BKS đi ra đường Quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội - Ninh Bình để tìm cửa hàng sửa xe mô tô để thay bộ xe. Khi N, M đi đến trước cửa hàng kính mắt Tony Luxury thuộc thôn Ứng Hòa, xã Đại Xuyên, TP Hà Nội thì gặp 01 nhóm thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đi trên 5 – 6 chiếc xe mô tô đi từ phía sau vượt lên tạt đầu xe của N, M nên M và N quay đầu xe bỏ chạy đi về thôn Lập Phương, xã Đại Xuyên, TP Hà Nội gặp Nguyễn Đức L, Phùng Anh Q. Lúc này, M, N kể cho L, Q về việc bị nhóm thanh niên lạ mặt tạt đầu xe ở ngoài đường Quốc lộ 1A, N bảo M, L, Q đi lấy kiếm tự chế và vỏ chai thủy tinh để đi tìm nhóm thanh niên tạt đầu xe. Sau đó, M điều khiển xe mô tô Honda Wave, không đeo BKS chở L còn N điều khiển xe mô tô Honda Wave, không BKS chở Q đi đến khu vực đường H10 gần cổng trường THPT Nguyễn Bình Khiêm thì M lấy 06 vỏ chai thủy tinh có chữ Sting, Q lấy 5 vỏ chai thủy tinh có chữ Sting rồi Q, M, N, L đi ra đường Quốc lộ 1A tìm nhóm tạt đầu xe để đánh. Khi đi đến khu vực trạm bơm thôn Cổ Trai, xã Đại Xuyên, TP Hà Nội thì N xuống xe đi vào bụi cây lấy 01 thanh kiếm tự chế, bằng kim loại, dài khoảng 80cm, có 01 cạnh sắc, 01 đầu nhọn dắt vào sườn xe mô tô của N điều khiển.

Sau đó, N cầm kiếm, vỏ chai thủy tinh đi ra đường Quốc lộ 1A rồi chạy xe với tốc độ khoảng 60 – 70km/h, lạng lách đánh võng, nép bên trên đường hướng về trung tâm thành phố Hà Nội để tìm đánh nhóm tạt đầu xe. Khi đi hết đường đôi thuộc tiểu khu Thao Chính thì Q, M, N, L quay lại thì L điều khiển đi ngược chiều. Lúc này, có 01 nhóm thanh niên đi trên 04 xe mô tô gồm có Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh tím than, không đeo BKS; Lê Tuấn A điều khiển xe mô tô chở Lê Huỳnh Nhật M, Lâm Thanh T điều khiển xe mô tô chở Lâm M và Nguyễn Hoàng Q điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát đi từ khu vực ngã ba đồng thôn Nam P, xã P Xuyên, TP Hà Nội ra đường Quốc lộ 1A thuộc tiểu khu Thao Chính để chơi. Khi đi đến lối rẽ vào đường sân vận động P Xuyên thì nhóm của H gồm có H; Tuấn A; Nhật M, T; P; Nguyễn Hoàng Q gặp nhóm của N đang cầm theo vỏ chai thủy tinh và dắt kiếm ở sườn xe mô tô nên H hô lên “*Hình như chúng nó kia, quay lại thử xem sao*” nên Tuấn A; Nhật M, T; P; Q đồng ý quay xe lại đuổi theo nhóm của N, khi đuổi đến gần nói H hô “*Đúng là chúng nó rồi*” và hô “*chúng mày chạy đi*” thì nhóm của N tăng ga, nép bên bỏ chạy với tốc độ 70 – 80km/h về hướng đường gom

cao tốc Pháp Vân – Cầu Giẽ và rẽ trái hướng về Trung tâm Hà Nội. Trên đường bỏ chạy, M cầm 02 vỏ chai thủy tinh ném về phía nhóm của H để không cho vượt lên nhưng không trúng. Khi đi đến khu vực cổng cao tốc Nam P thì xe mô tô do L điều khiển chở M rẽ trái vào thôn Nội Hợp, xã P Xuyên, TP Hà Nội, còn xe do N điều khiển chở Q cầm vỏ chai và kiếm rẽ pH qua cổng Nam P hướng vào thôn Nam P, nhóm của H điều khiển xe máy đuổi xe của L và Q. Khi đến gần cổng làng Nam P, Q lấy vỏ chai thủy tinh ném về phía nhóm của H nhưng không trúng ai, xe của L chạy qua UBND xã Nam Phong cũ thì Q rút kiếm quẹt xuống đường tóe lửa để dọa nhóm của H. Sau đó, N chở Q bỏ chạy vào khu vực nhà văn hóa thôn Phong Triều, lúc này các đối tượng điều khiển xe máy chạy với tốc độ cao, nép bờ, hò hét, chửi nhau quanh khu vực nhà văn hóa thôn Phong Triều. Sau đó, N và Q bỏ xe máy, cầm kiếm chạy trốn vào nhà dân, còn nhóm của H đuổi đến đứng bên ngoài hò hét, chửi bới, thách thức nhóm N ra ngoài. Cùng lúc này, xe của L chở M đi vào nhà văn hóa tìm N và Q. Sau đó, tổ công tác của Công an xã P Xuyên phát hiện đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ:

01 thanh kiếm bằng kim loại, màu nâu, dài khoảng 88cm, trong đó phần lưỡi kiếm dài 70cm, phần cán dài 18cm, đường kính cán 3cm, bản rộng 04cm, có 1 cạnh sắc, một đầu nhọn; 04 (bốn) vỏ chai thủy tinh, trên thân vỏ chai có chữ Sting.

Ngày 13/11/2025, Lê Huỳnh Nhật M tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29Y7 – 647.14; Lâm Thanh T tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29H1 – 821.86; Nguyễn Hoàng Q tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô Honda Wave màu đỏ, BKS: 29AC– 050.53; Nguyễn Văn H tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS: 29Y7 – 463.95; Phùng Anh Q tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 28FB – 061.73; Nguyễn Đức L tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 29AN – 001.55.

Tại Công văn số 863 ngày 15/11/2025 của UBND xã P Xuyên báo cáo hành vi của nhóm thanh niên khoảng 8 người điều khiển 4 – 5 xe máy mang theo kiếm đuổi nhau trên đường liên thôn Phong Triều, quá trình đuổi, đánh nhau hò hét, chửi bới, coi thường pháp luật, hành vi của các đối tượng gây hoang mang, lo sợ bức xúc cho khu dân cư, gây nguy hiểm đến người dân xung quanh và người đi đường, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội, Phạm Quách Bảo N, Phùng Anh Q, Lê Huỳnh Nhật M, Nguyễn Đức L, Nguyễn Văn H, Lâm

Thanh T, Lâm M P, Nguyễn Hoàng Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 9741 ngày 06/01/2026 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: 01 mẫu vật dạng kiếm dài 88cm, lưỡi có 01 cạnh sắc, đầu nhọn, dài 70cm, bản rộng nhất của lưỡi dài 4cm. Mẫu vật gửi giám định là vũ khí thô sơ được quy định tại Phụ lục 3 “Danh mục vũ khí thô sơ”. Ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT – BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 29Y7 – 463.95. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô trên là của chị Đồng Thị Nha Trang là mẹ đẻ của Nguyễn Văn H). Ngày 13/11/2025, khi H sử dụng chiếc xe mô tô trên đi gây rối trật tự công cộng, chị Trang không biết nên ngày 13/01/2026, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trang chiếc xe mô tô trên là có căn cứ.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, BKS: 29H1 – 821.26 mang tên anh Vũ Công Dũng (SN: 1959, HKTT: phố Vĩnh Hưng, P. Vĩnh Hưng, TP Hà Nội). Quá trình điều tra anh Dũng trình bày năm 2017 anh Dũng mua và đăng ký chiếc xe máy trên, khoảng tháng 10/2025 anh Dũng đã bán chiếc xe trên cho anh Lâm Văn Q là bố của Lâm Thanh T. Ngày 13/11/2025, khi T sử dụng chiếc xe mô tô trên đi gây rối trật tự công cộng, Anh Q không biết nên ngày 13/01/2026, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Anh Q chiếc xe mô tô trên là có căn cứ.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, BKS: 29Y7 – 647.14. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô trên là của chị Huỳnh Thị Phương là mẹ của Lê Huỳnh Nhật M. Tại Cơ quan điều tra anh Lê Xuân Tá là chồng chị Phương trình bày chiếc xe trên là tài sản của gia đình, đứng tên đăng ký xe là chị Huỳnh Thị Phương. Ngày 13/11/2025, khi M sử dụng chiếc xe mô tô trên đi gây rối trật tự công cộng, chị Phương không biết nên ngày 13/01/2026, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phương chiếc xe mô tô trên là có căn cứ.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 28FB – 061.73. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của ông Bùi N Khuyến (SN: 1958, HKTT: Xóm Gò Khánh, xã Kim Bôi, tỉnh P Thọ là ông ngoại của Phùng Anh Q). Ngày 13/11/2025, khi Q sử dụng chiếc xe mô tô trên đi gây rối trật

tự công cộng, ông Khuyển không biết nên ngày 13/01/2026, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Khuyển chiếc xe mô tô trên là có căn cứ.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 29AN – 001.55. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô trên là của chị Trương Thị Lý là mẹ đẻ của Nguyễn Đức L. Ngày 13/11/2025, khi L sử dụng chiếc xe mô tô trên đi gây rối trật tự công cộng, chị Lý không biết nên ngày 13/01/2026, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lý chiếc xe mô tô trên là có căn cứ.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, BKS: 29AC – 050.53. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của anh Nguyễn Văn Đơn là bố của Nguyễn Hoàng Q. Ngày 13/11/2025, khi Q sử dụng chiếc xe mô tô trên đi gây rối trật tự công cộng, anh Đơn không biết nên ngày 13/01/2026, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đơn chiếc xe mô tô trên là có căn cứ.

Tang vật còn lại cần xử lý: 01 (một) thanh kiếm bằng kim loại, màu nâu, dài khoảng 88cm, trong đó phần lưỡi kiếm dài 70cm, phần cán dài 18cm, đường kính cán 3cm, bản rộng 04cm, có 1 cạnh sắc, một đầu nhọn; 04 (bốn) vỏ chai thủy tinh, trên thân vỏ chai có chữ Sting.

Đối với Lê Thành Nhật M, Lê Tuấn A. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội M, Tuấn A chưa đủ 16 tuổi nên không bị xử lý về mặt hình sự đối với tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra ra Thông báo chuyển hồ sơ cho UBND xã P Xuyên áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường là có căn cứ.

Tại Bản cáo trạng số 129/CT-VKSKV ngày 22/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội truy tố các bị cáo Phạm Quách Bảo N, Nguyễn Đức L, Phùng Anh Q về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự; các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Hoàng Q, Lâm Thanh T, Lâm Minh P và Lê Huỳnh Nhật M về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Tất cả các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội, không kêu oan, các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và được cải tạo ngoài xã hội

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quách Bảo N, Phùng Anh Q và Nguyễn Đức L là bà Đỗ Thị Thảo trình bày luận cứ với nội dung: Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội viện dẫn truy tố các bị cáo là đúng

quy định của pháp luật. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N, Anh Q và L dưới mức thấp nhất của đại diện Viện kiểm sát đề nghị vì các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, khi phạm tội các bị cáo là người chưa thành niên nên sự hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Ngoài ra bị cáo N có ông nội là ông Phạm N Lễ tham gia Q đội nhân dân Việt Nam được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, ông ngoại là ông Quách Văn Ninh là liệt sỹ. Bị cáo Anh Q có ông ngoại là ông Bùi Văn Khuyến là người trực tiếp chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

- Người bào chữa cho bị cáo Lâm Thanh T, Lê Huỳnh Nhật M, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hoàng Q, Lâm Minh P là ông Nguyễn Ngọc Cường trình bày luận cứ với nội dung: Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội viện dẫn truy tố các bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Kính mong Hội đồng xét xử xét xử xét xử xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, M, H, Q, P vì các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, khi phạm tội các bị cáo là người chưa thành niên chưa có sự hiểu biết về pháp luật. Ngoài ra bị cáo H có ông ngoại là ông Đồng Văn Quý tham gia Q đội nhân dân Việt Nam được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất. Bị cáo Lê Huỳnh Nhật M có ông nội là ông Lê Ngọc Trào là người có công với cách mạng được nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng Hạng nhất. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo T, M, Q, P được cải tạo ngoài xã hội.

- Người giám hộ cho các bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

- Bà Hoàng Thị Bích – Chuyên viên Phòng Văn hóa - xã hội xã Phú Xuyên có ý kiến: Đề nghị HĐXX xem xét về hoàn cảnh, môi trường sống, tâm lý và nhận thức của các bị cáo. Các bị cáo là những thanh niên mới lớn sinh sống tại vùng nông thôn chưa có nhận thức, hiểu biết về pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Kính mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Phòng Văn hóa - xã hội xã Phú Xuyên sẽ xây dựng kế hoạch cụ thể về việc học tập, rèn luyện để các bị cáo không tái phạm và trở thành người có ích cho xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 11- Hà Nội duy trì công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng nêu trên. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội đề nghị như sau:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo N, Anh Q áp dụng thêm khoản 2 Điều 51), Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, Điều 115, khoản 1 Điều 119 và Điều 124 Luật Tư pháp người chưa thành niên

Xử phạt:

Phạm Quách Bảo N mức án từ 22 - 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 30 - 36 tháng

Phùng Anh Q mức án từ 22 - 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 30 - 36 tháng

Nguyễn Đức L mức án từ 18 - 22 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 30 - 36 tháng

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, Điều 115, khoản 1 Điều 119 và Điều 122 Luật Tư pháp người chưa thành niên

Nguyễn Văn H mức án từ 12 - 16 tháng tù cộng với 24 tháng tù của Bản án số 12/2025/HSST ngày 29/08/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội. Buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án từ 36 - 40 tháng tù

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo M, T áp dụng thêm khoản 2 Điều 51), Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, Điều 115, khoản 1 Điều 119 và Điều 124 Luật Tư pháp người chưa thành niên

Xử phạt:

Nguyễn Hoàng Q mức án từ 8 – 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 16 - 24 tháng

Lâm Thanh T mức án từ 8 – 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 16 - 24 tháng

Lâm M P mức án từ 8 – 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 16 - 24 tháng

Lê Huỳnh Nhật M mức án từ 8 – 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 16 - 24 tháng

Giao các bị cáo về chính quyền địa phương, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử lý tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm bằng kim loại, màu nâu, dài khoảng 88cm, trong đó phần lưỡi kiếm dài 70cm, phần cán dài 18cm, đường kính cán 3cm, bản rộng cm, có 01 cạnh sắc, 01 đầu nhọn và 04 vỏ chai thủy tinh, trên thân vỏ có chữ Sting.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an TP. Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người giám hộ cho bị cáo đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tang vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội

Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Do mâu thuẫn với nhóm thanh niên tạt đầu xe với Phạm Quách Bảo N, Lê Thành Nhật M nên khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/11/2025, Phạm Quách Bảo N điều khiển xe mô tô Honda Wave, không BKS, chở Phùng Anh Q mang theo 05 vỏ chai thủy tinh và 01 thanh kiếm, còn Lê Thành Nhật M điều khiển xe mô tô Honda Wave, không đeo BKS, chở Nguyễn Đức L mang 06 vỏ chai thủy tinh đi ra đường Quốc lộ 1A theo hướng từ thôn Cổ Trai, xã Đại Xuyên lên xã Phú Xuyên và chạy xe với tốc độ khoảng 60 – 70km/h, lạng lách đánh võng, nép bên trên đường để tìm đánh nhóm tạt đầu xe nhưng không thấy. Khi đi hết đường đôi thuộc Tiểu khu Thao Chính lỏi rẽ vào đường sân vận động Phú Xuyên thì Q, M, N, L gặp Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh tím than, không đeo BKS; Lê Tuấn A điều khiển xe mô tô chở Lê Huỳnh Nhật M, Lâm Thanh T điều khiển xe mô tô chở Lâm Minh P và Nguyễn Hoàng Q điều khiển xe

mô tô không biên kiểm soát. Khi phát hiện thấy nhóm của N, nhóm của H đã tăng ga đuổi theo để đánh. Quá trình đuổi nhau cả 02 nhóm đều nép bờ, cho xe chạy với tốc độ cao, hò hét, nhóm của N ném vỏ chai thủy tinh và quẹt kiếm xuống đường.

Tại Công văn số 863/UBND – VP ngày 15/11/2025 của UBND xã P Xuyên, TP. Hà Nội đề nghị xử lý nhóm đối tượng trên đã có hành vi điều khiển xe mô tô mang theo kiếm đuổi nhau trên đường liên thôn Phong Triều, đuổi đánh nhau hò hét, chửi bới, coi thường pháp luật, hành vi của các đối tượng gây hoang mang, lo sợ bức xúc cho khu dân cư, gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe người dân xung quanh và người đi đường, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh tại địa phương.

Như vậy hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo với tội danh “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến nhận thức của giới trẻ.

[4]. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo N, L và Anh Q cùng rủ nhau dùng kiếm và vỏ chai để đánh nhau gây mất trật tự trị an nên bị áp dụng tình tiết định khung về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Các bị cáo H, Hoàng Q, T, P và M hò hét, chửi bới gây mất trật tự trị an nên phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự

[5]. Xét nhân thân các bị cáo nhận thấy: Các bị cáo N, Anh Q, L, Hoàng Q, T, P và M nhân thân chưa có tiền án tiền sự.

Đối với bị cáo H nhân thân có 01 tiền án: Bản án số 12/2025/HSST ngày 29/08/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách. Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó buộc bị cáo PH chấp hành hình phạt chung của 02 bản án theo quy định tại Điều 122 Luật Tư pháp người chưa thành niên

Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối

cải. Do đó các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi phạm tội các bị cáo đều là người chưa thành niên nên được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Đối với các bị cáo Hoàng Q, T, P, M phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Bị cáo N có ông nội là ông Phạm Ngọc L tham gia Q đội nhân dân Việt Nam được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, ông ngoại là ông Quách Văn N là liệt sỹ. Bị cáo T có ông nội là ông Lâm Ngọc C là người có công với cách mạng được nhà nước Huân chương kháng chiến hạng ba, bản thân bị cáo T được UBND huyện Phú Xuyên chứng nhận là học sinh giỏi cấp huyện. Bị cáo H có ông ngoại là ông Đồng Văn Q tham gia Q đội nhân dân Việt Nam được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất. Bị cáo Lê Huỳnh Nhật M có ông nội là ông Lê Ngọc T là người có công với cách mạng được nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng Hạng nhất. Bị cáo Anh Q có ông ngoại là ông Bùi Văn K là người trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Do đó các bị cáo N, Anh Q, H, T, M được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Xét các bị cáo N, Anh Q, L, Hoàng Q, T, P và M có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu tiên bị đưa ra xét xử, khi phạm tội các bị cáo người chưa thành niên, nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và cũng không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp với Điều 124 Luật Tư pháp người chưa thành niên và Nghị quyết số 01/2022/NQ- HĐTP ngày 15/04/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8]. Đối với Lê Thành Nhật M, Lê Tuấn A, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội M, Tuấn A chưa đủ 16 tuổi nên Cơ quan điều tra không xử lý về mặt hình sự và Thông báo chuyển hồ sơ cho UBND xã Phú Xuyên áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường là có căn cứ.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) thanh kiếm bằng kim loại, màu nâu, dài khoảng 88cm, trong đó phần lưỡi kiếm dài 70cm, phần cán dài 18cm, đường kính cán 3cm, bản rộng 04cm, có 1 cạnh sắc, một đầu nhọn; 04 (bốn) vỏ

chai thủy tinh, trên thân vỏ chai có chữ Sting không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người giám hộ, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

[11]. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Nguyễn Văn H, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo Phạm Quách Bảo N, Nguyễn Đức L, Phùng Anh Q, Lâm Thanh T, Nguyễn Hoàng Q, Lâm M P, Lê Huỳnh Nhật M và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp các quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12]. Luận cứ bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Quách Bảo N, Phùng Anh Q, Nguyễn Đức L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hoàng Q, Lâm Thanh T, Lâm M P, Lê Huỳnh Nhật M phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo N, Anh Q áp dụng thêm khoản 2 Điều 51), Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, Điều 115, khoản 1 Điều 119 và Điều 124 Luật Tư pháp người chưa thành niên

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

Phạm Quách Bảo N 22 (Hai mươi hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách **36** (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Phùng Anh Q 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách **36** (Ba mươi sáu) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Nguyễn Đức L 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách **36** (Ba mươi sáu) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Trả tự do cho bị cáo Phạm Quách Bảo N, Phùng Anh Q, Nguyễn Đức L ngay sau khi tuyên án nếu không bị giam giữ về hành vi phạm tội khác.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, Điều 115, khoản 1 Điều 119 và Điều 122 Luật tư pháp người chưa thành niên

Xử phạt: Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù. Buộc bị cáo H pH chấp hành hình phạt của Bản án số 12/2025/HSST ngày 29/08/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội xử phạt **24** (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36** (Ba mươi sáu) tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nay chuyển thành hình phạt tù. Tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án, buộc bị cáo pH chấp hành **36** (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo M, T áp dụng thêm khoản 2 Điều 51), Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, Điều 115, khoản 1 Điều 119 và Điều 124 Luật Tư pháp người chưa thành niên

Xử phạt:

Nguyễn Hoàng Q 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ **20** (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Lâm Thanh T 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ **16** (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Lâm M P 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ **20** (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Lê Huỳnh Nhật M 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ **16** (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao các bị cáo Phạm Quách Bảo N, Nguyễn Hoàng Q, Lâm Thanh T, Lâm M P và Lê Huỳnh Nhật M về UBND xã Phú Xuyên, TP. Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Đức L về UBND xã Đại Xuyên, TP. Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phùng Anh Q về UBND xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* **Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kiếm bằng kim loại, màu nâu, dài khoảng 88cm, trong đó phần lưỡi kiếm dài 70cm, bản rộng

04cm, có 1 cạnh sắc, một đầu nhọn, phần chuôi kiếm dài 18cm, đường kính cán 3cm và 04 (bốn) vỏ chai thủy tinh, trên thân vỏ chai có chữ Sting theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT - Công an TP. Hà Nội và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11- Hà Nội ngày 26/01/2026.

* **Về án phí:** Bị cáo Phạm Quách Bảo N, Nguyễn Đức L, Phùng Anh Q, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hoàng Q, Lâm Thanh T, Lâm Minh P và Lê Huỳnh Nhật M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người giám hộ, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội
- CATP Hà Nội
- VKS, Phòng THADS khu vực 11- Hà Nội
- Thi hành án hình sự;
- Các bị cáo, NGH, NBC, NLCTXH
- UBND xã P Xuyên, xã Đại Xuyên, TP. Hà Nội
- UBND xã Kim Bôi, tỉnh P Thọ
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu